

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/2021/CBTT

V/v: Công bố thông tin báo cáo
quản trị 6 tháng đầu năm 2021

TP Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 07 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC****Kính gửi : Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI
2. Mã cổ phiếu: **KST**
3. Địa chỉ trụ sở chính: 270A Lý Thường Kiệt- Phường 14 Quận 10-TP HCM
4. Điện thoại: 08 38655343 Fax: 08 38 652487
5. Người thực hiện công bố thông tin:
Người được UQ CBTT : Nguyễn Long- Phó TGĐ
Điện thoại: cá nhân: 0903 618 059, Công ty: 0838 645 433, nhà riêng:
6. Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ định kỳ
7. Nội dung thông tin công bố: Báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2021

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 21/07/2021 tại đường dẫn: www.kasati.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu:

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT/NGƯỜI CBTT
(Ký ghi rõ họ tên)***Nguyễn Long*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng đầu năm 2021)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI**
- Địa chỉ trụ sở chính: 270A Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (08) 38 655 343 Fax: (08) 38 652 487 Email: kasati@kasati.com.vn
- Vốn điều lệ: **29.960.100.000 đồng**
- Mã chứng khoán: **KST**

I. Hoạt động của Đại hội cổ đông (Báo cáo 6 tháng):

Vào ngày 27/04/2021, Công ty CP Kasati đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Nội dung chính là việc thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 2020, kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021 và các nội dung khác như thường lệ.

| Stt | Số nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|------------|--|
| 1 | 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ | 27/04/2021 | <ul style="list-style-type: none">- Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2020- Thông qua kế hoạch hoạt động SXKD và đầu tư năm 2021- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2020 và dự kiến cho năm 2021- Thông qua báo cáo và thù lao của HĐQT, BKS, báo cáo HĐQT, báo cáo của BKS- Bầu HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025- Thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu- Thông qua sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty |

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng):

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/Không còn là thành viên | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|-----|-----------------|---------------|--------------------------------------|---------------------|-------|---------------------|
| 1 | Ông Tô Hoài Văn | Chủ tịch HĐQT | 27/04/2021 | 04/04 | 100% | |
| 2 | Ông Đỗ Quang | Phó chủ tịch | 27/04/2021 | 04/04 | 100% | |

| | | | | | | |
|---|------------------------|-------------------|------------|-------|------|--|
| | Khánh | HĐQT | | | | |
| 3 | Ông Lê Phước Hiền | Phó chủ tịch HĐQT | 27/04/2021 | 04/04 | 100% | |
| 4 | Bà Nguyễn Thị Hồng Mai | Ủy viên HĐQT | 27/04/2021 | 04/04 | 100% | |
| 5 | Ông Nguyễn Long | Ủy viên HĐQT | 27/04/2021 | 04/04 | 100% | |
| | | | | | | |

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

Hội đồng Quản trị thường xuyên giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2021 của Công ty, cụ thể như sau:

- Giám sát và chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021 do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 đề ra.
- Giám sát và chỉ đạo các hoạt động đầu tư của Công ty bao gồm hoạt động đầu tư tài sản phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và giám sát hiệu quả đầu tư vốn tại Công ty liên kết.
- Giám sát và chỉ đạo việc thực hiện các kế hoạch tái cấu trúc bộ máy, nhân sự.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát vấn đề tổ chức hoạt động và ban hành các quy chế, quy định của Công ty.
- Một số hoạt động liên quan khác

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty Cổ phần KASATI chưa có tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng):

Sáu tháng đầu năm, tổ chức 04 phiên họp chính thức để xem xét, thảo luận và thông qua các nội dung chính liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, cơ cấu tổ chức, kế hoạch Đại hội cổ đông thường niên, bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ mới 2021-2025, sửa đổi điều lệ, phương án phát hành thêm cổ phiếu, tổ chức và hoạt động của Công ty, định hướng phát triển trong thời gian tới. Cụ thể, 6 tháng đầu năm 2021, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty như sau:

| STT | Số Biên bản | Ngày họp | Nội dung |
|-----|-----------------|------------|---|
| 1 | 01/2021/BB-HĐQT | 02/04/2021 | 1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD), đầu tư năm 2020 và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2021; 2. Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021; 3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2020; 4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020; 5. Thông qua thời gian, chương trình và nội |

| | | | |
|---|-----------------|------------|---|
| | | | dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; 6. Kế hoạch bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025 7. Sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty 8. Phương án phát hành thêm cổ phiếu 9. Một số vấn đề nội bộ liên quan khác. |
| 2 | 02/2021/BB-HĐQT | 27/04/2021 | Bầu Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần KASATI nhiệm kỳ 2021-2025. |
| 3 | 03/2021/BB-HĐQT | 24/05/2021 | Chi trả cổ tức 2020 |
| 4 | 04/2021/BB-HĐQT | 22/06/2021 | Vay vốn và phát hành bảo lãnh tại MB |

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/Không còn là thành viên | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|-----|---------------------|------------|--------------------------------------|---------------------|-------|---------------------|
| 1 | Bà Hồ Thị Kim Oanh | Trưởng ban | 27/04/2021 | 02/02 | 100% | |
| 2 | Đỗ Ngọc Khánh | Ủy viên | 27/04/2021 | 02/02 | 100% | |
| 3 | Trần Quang Minh Mẫn | Ủy viên | 27/04/2021 | 02/02 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông:

a) Đối với HĐQT:

- HĐQT Công ty Cổ phần KASATI gồm có 5 người (Chủ tịch HĐQT và 04 thành viên). HĐQT đã họp và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên chịu trách nhiệm từng lĩnh vực cụ thể.
- HĐQT có tổ chức họp định kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung hoặc thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành Nghị quyết, quyết định giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo qui chế hoạt động của HĐQT và Điều lệ Công ty.
- Trong 6 tháng năm 2021, HĐQT có 04 phiên họp chính thức, trong đó có 3 phiên họp trực tuyến để xem xét, thảo luận và thông qua các nội dung chính liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, cơ cấu tổ chức, kế hoạch ĐHCĐ thường niên, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, thông qua các quy chế hoạt động của Công ty. Qua đó thấy rằng HĐQT thường xuyên giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc điều hành trong việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021 do ĐHCĐ thường niên đề ra. Giám sát và chỉ đạo các hoạt động đầu tư của Công ty và hoạt động đầu tư vốn tại Công ty liên kết KASACO, giám sát chỉ đạo thực hiện về tái cấu trúc bộ máy lao động, tinh giản lao động dôi dư. Giám sát việc triển khai các Nghị quyết của HĐQT và ĐHCĐ. Giám sát các vấn đề về tổ chức hoạt động và ban hành các qui chế, qui định của Công ty.

Tóm lại, trong 6 tháng năm 2021, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò giám sát và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc điều hành theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, nghị quyết ĐHĐCĐ và nghị quyết HĐQT đề ra.

b) *Đối với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:*

- Ban Tổng Giám đốc (TGD) Công ty CP KASATI gồm có 3 thành viên (TGD và 02 Phó TGD). Trên cơ sở nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết và biên bản của HĐQT, các văn bản chỉ đạo của Tập đoàn VNPT, Tổng giám đốc đã phân công nhiệm vụ cho Phó TGD theo từng lĩnh vực chuyên môn, quản lý và điều hành từng phòng ban, đơn vị, chi nhánh trực thuộc
- Hàng tuần Ban TGD tổ chức họp giao ban cùng các trưởng đơn vị/ chi nhánh để kịp thời tháo gỡ các vấn đề vướng mắc trong SXKD cũng như trong quá trình thực hiện các dự án. Hàng tháng, trưởng phòng kế toán báo cáo tình hình thu hồi công nợ, tình hình nợ xấu khó thu hồi, tình hình tài chính của Công ty và 2 chi nhánh. Bên cạnh đó, Ban TGD cũng đã lập kế hoạch quản lý và điều hành SXKD, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, với cán bộ công nhân viên, không nợ đọng về nộp BHXH.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

- Trong 6 tháng năm 2021, BKS đã được cung cấp thông tin đầy đủ về các nghị quyết, quyết định của HĐQT, các thông báo, qui định nội bộ từ Ban TGD.
- Nhìn chung, trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, BKS đã được HĐQT, Ban TGD tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ, được tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, để góp ý bổ sung qui chế phân cấp quản lý, qui chế trả lương cho phù hợp với tình hình thực tế.
- Trong tình hình kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, phức tạp, nhưng Ban TGD Công ty đã chủ động tiếp cận và nỗ lực tìm kiếm đối tác, tìm kiếm dự án, qua đó nhận thấy HĐQT và Ban TGD cũng đã thể hiện trách nhiệm cao trong quản lý và điều hành hoạt động SXKD, thực hiện đúng điều lệ, các quy chế của Công ty và quy định của Nhà nước, đạt hiệu quả cao trong sản xuất kinh doanh.
- Trong 6 tháng năm 2021, Công ty đã thực hiện việc công bố thông tin đúng quy định và kịp thời theo yêu cầu

4. Hoạt động khác của BKS: không có

IV. Đào tạo về quản trị công ty: (Báo cáo 6 tháng):

- Trong 6 tháng đầu năm 2021, Công ty cũng đã cử nhân sự tham gia các lớp nâng cao trình độ quản lý cho các trưởng/phó phòng, các lớp chuyên môn sâu về quản lý con người.
- Đào tạo Quản lý dự án cho một số cán bộ chủ chốt tại Trung tâm.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty. (Báo cáo 6 tháng):

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|----------------------------|--|------------------------------|---|---|-------|
| 1 | Tô Hoài Văn | Không có | Chủ tịch HĐQT | | | |
| | Nguyễn Thị Kim Dung | Không có | Mẹ | | | |
| | Tô Hạnh Trinh | Không có | Chị | | | |
| | Tô Linh Lan | Không có | Em gái | | | |
| | Đinh Thị Vân Anh | Không có | Vợ | | | |
| | Tô Hoài Lam | Không có | Con trai | | | |
| | Tô Nhật Duy | Không có | Con trai | | | |
| 2 | Đỗ Quang Khánh | Không có | Phó chủ tịch HĐQT | | | |
| | Đỗ Văn Trụ | Không có | 1-Cha | | | |
| | Phạm Thị Mạc | Không có | 3-Mẹ | | | |
| | Nguyễn Thị Thu Hải | Không có | 6-Vợ | | | |
| | Đỗ Khánh Linh | Không có | 7-Con | | | |
| | Đỗ Hương Ly | Không có | 7-Con | | | |
| | Đỗ Minh Công | Không có | 7-Con | | | |
| | Đỗ Thị Sang | Không có | 10-Chị ruột | | | |
| | Đỗ Thị Minh | Không có | 10-Chị ruột | | | |
| | Đỗ Khắc Quyền | Không có | 9-Anh ruột | | | |
| | Đỗ Thị Hải | Không có | 11-Em ruột | | | |
| | Đỗ Thị Hương | Không có | 11-Em ruột | | | |
| | Đỗ Thị Huân | Không có | 11-Em ruột | | | |
| 3 | Nguyễn Thị Hồng Mai | Không có | Ủy viên HĐQT | | | |
| | Đồng Thị Luân | Không có | 3-Mẹ | | | |
| | Bùi Văn Ngọc | Không có | 5-Chồng | | | |
| | Bùi Ngọc Anh | Không có | 7-Con | | | |
| | Bùi Hồng Anh | Không có | 7-Con | | | |
| | Bùi Ngọc Đức | Không có | 7-Con | | | |
| | Nguyễn Thị Tuyết Mai | Không có | 10-Chị ruột | | | |
| | Nguyễn Thị Quỳnh Mai | Không có | 11-Em ruột | | | |
| 4 | Lê Phước Hiền | Không có | Ủy viên HĐQT | | | |
| | Lê Thị Tới | Không có | 3-Mẹ | | | |
| | Huỳnh Cẩm Nhung | Không có | 6-Vợ | | | |
| | Lê Huỳnh Minh Tâm | Không có | 7-Con | | | |
| | Lê Huỳnh Minh Khánh | Không có | 7-Con | | | |
| | Lê Sỹ Quý | Không có | 9-Anh ruột | | | |
| | Lê Thị Thanh Hương | Không có | 10-Chị ruột | | | |
| | Lê Thị Thúy Mai | Không có | 10-Chị ruột | | | |
| | Lê Thị Bích Ngọc | Không có | 10-Chị ruột | | | |
| 5 | Nguyễn Long | Không có | Ủy viên HĐQT | | | |
| | Bùi Thị Thu Hiền | Không có | 6-Vợ | | | |
| | Nguyễn Nhật Nam | Không có | 7-Con | | | |
| | Nguyễn Vinh Khang | Không có | 7-Con | | | |
| | Nguyễn Thị Thu | Không có | 10-Chị ruột | | | |
| 6 | Hồ Thị Kim Oanh | Không có | Trưởng Ban Kiểm Soát | | | |
| | Hồ Văn Tiến | Không có | 1-Cha ruột | | | |
| | Nguyễn Thị Liên | Không có | 2-Mẹ ruột | | | |
| | Nguyễn Minh Thái | Không có | 3-Chồng | | | |

| | | | | | | |
|---|----------------------------|-----------------|--------------------|--|--|--|
| | Nguyễn Đông Quân | Không có | 4-Con | | | |
| 7 | Đỗ Ngọc Khánh | Không có | ỦY viên BKS | | | |
| | Đỗ Ngọc Sáu | Không có | Cha | | | |
| | Bùi Thị Tập | Không có | Mẹ | | | |
| | Nguyễn Thị Ngân | Không có | Vợ | | | |
| | Đỗ Thanh Tùng | Không có | Em ruột | | | |
| 8 | Trần Quang Minh Mẫn | Không có | ỦY viên BKS | | | |
| | Nguyễn Thu Thảo | Không có | Vợ | | | |
| | Trần Quang Bình | Không có | Cha ruột | | | |
| | Nguyễn Thị Kim Xuyên | Không có | Mẹ ruột | | | |
| | Trần Thị Mỹ Hương | Không có | Mẹ vợ | | | |
| | Trần Thụy Hồng Minh | Không có | Chị ruột | | | |
| | Trần Thụy Ngọc Minh | Không có | Em ruột | | | |
| | Trần Thụy Nhật Minh | Không có | Con | | | |
| | Trần Thụy Bảo Minh | Không có | Con | | | |

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:
(Báo cáo 6 tháng)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-----------------------|--|------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1 | Tô Hoài Văn | Không có | Chủ tịch HĐQT | 0 | 0% | |
| | Nguyễn Thị Kim Dung | Không có | Mẹ | | | |
| | Tô Hạnh Trinh | Không có | Chị | | | |
| | Tô Linh Lan | Không có | Em gái | | | |
| | Đinh Thị Vân Anh | Không có | Vợ | | | |
| | Tô Hoài Lam | Không có | Con trai | | | |
| | Tô Nhật Duy | Không có | Con trai | | | |
| 2 | Đỗ Quang Khánh | Không có | Phó chủ tịch HĐQT | 5.800 | 0.19% | |

| | | | | | | |
|----------|----------------------------|-----------------|-----------------------------|---------------|--------------|--|
| | Đỗ Văn Trụ | Không có | 1-Cha | | | |
| | Phạm Thị Mạc | Không có | 3-Mẹ | | | |
| | Nguyễn Thị Thu Hải | Không có | 6-Vợ | | | |
| | Đỗ Khánh Linh | Không có | 7-Con | | | |
| | Đỗ Hương Ly | Không có | 7-Con | | | |
| | Đỗ Minh Công | Không có | 7-Con | | | |
| | Đỗ Thị Sang | Không có | 10-Chị ruột | | | |
| | Đỗ Thị Minh | Không có | 10-Chị ruột | | | |
| | Đỗ Khắc Quyền | Không có | 9-Anh ruột | | | |
| | Đỗ Thị Hải | Không có | 11-Em ruột | | | |
| | Đỗ Thị Hường | Không có | 11-Em ruột | | | |
| | Đỗ Thị Huân | Không có | 11-Em ruột | | | |
| 3 | Nguyễn Thị Hồng Mai | Không có | Ủy viên HĐQT | 0 | 0 | |
| | Đồng Thị Luân | Không có | 3-Mẹ | | | |
| | Bùi Văn Ngọc | Không có | 5-Chồng | | | |
| | Bùi Ngọc Anh | Không có | 7-Con | | | |
| | Bùi Hồng Anh | Không có | 7-Con | | | |
| | Bùi Ngọc Đức | Không có | 7-Con | | | |
| | Nguyễn Thị Tuyết Mai | Không có | 10-Chị ruột | | | |
| | Nguyễn Thị Quỳnh Mai | Không có | 11-Em ruột | | | |
| 4 | Lê Phước Hiền | Không có | Ủy viên HĐQT | 17.610 | 0.58% | |
| | Lê Thị Tới | Không có | 3-Mẹ | | | |
| | Huỳnh Cẩm Nhung | Không có | 6-Vợ | | | |
| | Lê Huỳnh Minh Tâm | Không có | 7-Con | | | |
| | Lê Huỳnh Minh Khánh | Không có | 7-Con | | | |
| | Lê Sỹ Quý | Không có | 9-Anh ruột | | | |
| | Lê Thị Thanh Hương | Không có | 10-Chị ruột | | | |
| | Lê Thị Thúy Mai | Không có | 10-Chị ruột | | | |
| | Lê Thị Bích Ngọc | Không có | 10-Chị ruột | | | |
| 5 | Nguyễn Long | Không có | KTT và Người CBTT | 32.284 | 1,07% | |
| | Bùi Thị Thu Hiền | Không có | 6-Vợ | | | |
| | Nguyễn Nhật Nam | Không có | 7-Con | | | |
| | Nguyễn Vinh Khang | Không có | 7-Con | | | |
| | Nguyễn Thị Cúc | Không có | 3-Mẹ | | | |
| | Nguyễn Thị Thu | Không có | 10-Chị ruột | | | |
| 6 | Hồ Thị Kim Oanh | Không có | Trưởng Ban Kiểm Soát | 0 | 0% | |
| | Hồ Văn Tiến | Không có | 1-Cha ruột | | | |
| | Nguyễn Thị Liên | Không có | 2-Mẹ ruột | | | |
| | Nguyễn Minh Thái | Không có | 3-Chồng | | | |
| | Nguyễn Đông Quân | Không có | 4-Con | | | |
| 7 | Đỗ Ngọc Khánh | Không có | Ủy viên BKS | 0 | 0% | |
| | Đỗ Ngọc Sáu | Không có | Cha | | | |
| | Bùi Thị Tập | Không có | Mẹ | | | |
| | Nguyễn Thị | Không có | Vợ | | | |

| | | | | | | |
|---|----------------------------|-----------------|--------------------|----------|-----------|--|
| | Ngân | | | | | |
| | Đỗ Thanh Tùng | Không có | Em ruột | | | |
| 8 | Trần Quang Minh Mẫn | Không có | ỦY viên BKS | 0 | 0% | |
| | Nguyễn Thu Thảo | Không có | Vợ | | | |
| | Trần Quang Bình | Không có | Cha ruột | | | |
| | Nguyễn Thị Kim Xuyên | Không có | Mẹ ruột | | | |
| | Trần Thị Mỹ Hương | Không có | Mẹ vợ | | | |
| | Trần Thụy Hồng Minh | Không có | Chị ruột | | | |
| | Trần Thụy Ngọc Minh | Không có | Em ruột | | | |
| | Trần Thụy Nhật Minh | Không có | Con | | | |
| | Trần Thụy Bảo Minh | Không có | Con | | | |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không có

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác (Báo cáo 6 tháng): Không có

TM Chủ tịch HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)



Lê Phước Hiền

